

Bản án số: **206** /2018/HS-PT

Ngày: 06-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Trường
Các Thẩm phán: Ông Mai Xuân Thành
Ông Trương Minh Tuấn

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành An, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Ân, Kiểm sát viên.

Vào ngày 06 tháng 9 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 220/TLPT-HS ngày 15 tháng 05 năm 2018 đối với bị cáo: Nguyễn Ngọc Q về tội “Mua bán trái phép ma túy”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 04/2018/HS-ST ngày 05/04/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Ngọc Q** (tên gọi khác: Q Trọc), sinh ngày 04/8/1982, tại Quảng Trị; nơi ĐKNKTT và nơi ở: Khu phố 2, phường Đ1, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Rửa xe; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mạnh T và bà Uông Thị M; có vợ là Võ Thị Bích N và có 02 con, lớn 14 tuổi và nhỏ 7 tuổi.

- Tiền án: Có 02 tiền án.

+ Bản án số 50/2007/HS-ST ngày 19/9/2007 bị TAND thị xã Đ, tỉnh Quảng Trị xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Bản án số 33/2010/HS-PT ngày 24/8/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã xử phạt 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 30/3/2000, bị Công an phường Đ1, thành phố Đ xử phạt 50.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 11/5/2000, bị Chủ tịch UBND phường Đ1, thị xã Đ quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thời hạn 12 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 05/10/2000, bị Công an phường Đ1, thành phố Đ cảnh cáo về hành vi “Gây rối trật tự ở khu dân cư hoặc nơi công cộng khác”;

+ Ngày 13/10/2000, bị Công an phường Đ1, thành phố Đ cảnh cáo về hành vi “Gây rối trật tự ở khu dân cư hoặc nơi công cộng khác”;

+ Ngày 25/12/2000, bị Công an phường Đ1, thành phố Đ cảnh cáo về hành vi “Gây rối trật tự ở khu dân cư hoặc nơi công cộng khác”;

+ Ngày 05/10/2000, bị Công an phường Đ1, thành phố Đ cảnh cáo về hành vi “Đánh nhau”;

+ Ngày 29/05/2002, bị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

+ Ngày 29/05/2004, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục, thời hạn 18 tháng.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 11/06/2017 đến nay. Bị cáo có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Lê Công T1, Đặng Thị Thu H, Lê Văn Tr, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng khác.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 10/6/2017, Nguyễn Ngọc Q sau khi nhận điện thoại của một người đàn ông tên là Phương (không rõ lai lịch, địa chỉ ở huyện Hướng Hóa) bảo lên khu vực cầu Rào Quán huyện Đakrông để mua ma túy tổng hợp. Do quen biết từ trước nên Q đã điện thoại cho Lê Công T1 nói “Chuẩn bị để tôi đi lấy ma túy”. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, T1 điện thoại cho Q hỏi “Đang ở đâu để đến lấy tiền và xe mô tô đi mua ma túy”, Q trả lời “Đang ở số 23 đường Thái Phiên” thuộc khu phố 6, phường 1, thành phố Đ. Sau đó, Q điện thoại cho Đặng Thị Thu H bảo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74114- 3828 về phòng trọ của H số 23 đường TP để T1 lấy xe và tiền. Khoảng 19 giờ cùng ngày, T1 điều khiển xe mô tô đến phòng trọ. Tại đây, Q bảo H đưa chìa khóa xe mô tô để T1 lấy 200.000.000 đồng ở cốp xe đi mua ma túy tổng hợp về bán kiếm lời. T1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74H4-3828 chạy lên khu vực cầu Rào Quán gặp Phương mua 27 gói ma túy tổng hợp (loại methamphetamin) với giá 200.000.000 đồng rồi điều khiển xe mô tô chạy về thành phố Đ. Khi đến Km 36+460 Quốc lộ 9 thuộc địa phận xã Hướng Hiệp, huyện Đakrông thì bị lực lượng Công an bắt giữ cùng tang vật.

Ngày 11/6/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Quảng Trị đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Công T1, Nguyễn Ngọc Q và Đặng

Thị Thu H phát hiện thu giữ 03 viên ma túy tổng hợp (loại methamphetamin); 01 mảnh chất rắn dạng bột màu hồng cùng với một số tài sản khác.

Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc Q, Lê Công T1, Đặng Thị Thu H và Lê Văn Tr đều cùng khai nhận: Khoảng đầu tháng 3/2017, Q nảy sinh ý định mua ma túy tổng hợp về bán kiếm lời. Theo đó, Q mua ma túy tổng hợp (loại methamphetamin) của một số đối tượng trên địa bàn thành phố Đ (không rõ lai lịch, địa chỉ) rồi bán lại cho người khác. Đến cuối tháng 3/2017, Q mua 10 gói ma túy loại methamphetamin) của một người tên Phương với giá 92.000.000 đồng rồi đưa về nhà cất giữ và rủ T1 cùng tham gia bán ma túy.

Ngày 30/4/2017, Q đưa cho T1 số điện thoại của Phương ở huyện Hướng Hóa rồi bảo T1 chủ động liên hệ với H lấy 92.000.000 đồng để mua 10 gói ma túy tổng hợp (loại methamphetamin). Thực hiện lời Q, T1 rủ Tr cùng đi gặp H lấy tiền rồi cùng nhau đi lên cầu Rào Quán (huyện Đakrông) gặp Phương mua 10 gói ma túy tổng hợp (loại methamphetamin) với giá 92.000.000 đồng đưa về cho Q cất giữ và cùng nhau bán.

Khoảng 10/5/2017, Q điện thoại cho T1 bảo đi mua ma túy, T1 nói với Q “Cho T1 góp 100.000.000 đồng để chung mua ma túy”. Q đồng ý và bảo T1 đưa tiền đến và liên hệ với H lấy thêm tiền để cùng mua ma túy. Sau khi lấy tiền xong T1 rủ Tr đi lên cầu Rào Quán gặp 2 người thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) mua 20 gói ma túy tổng hợp (loại methamphetamin) với giá 200.000.000 đồng rồi đưa về cho Q cất giữ và cùng bán.

Đối với Lê Công T1 sau khi nhận ma túy tổng hợp từ Q đã rủ Lê Văn Tr cùng tham gia bán cho một số đối tượng trên địa bàn thành phố Đ với giá 75.000 đồng đến 100.000 đồng/1 viên.

Tại bản kết luận giám định số 319 ngày 15/6/2017 của Phòng PC54 - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

Mẫu M: Các viên nén màu hồng, xanh gói 1,2,3 là chất methamphetamin có tổng trọng lượng 66,9818g.

Mẫu MTH1: Viên nén màu xanh là chất methamphetamin có trọng lượng 0,0116g.

Mẫu MTH2: Hai viên nén màu hồng là chất methamphetamine có trọng lượng 0,0259g.

Mẫu MT1: Chất rắn màu hồng dạng (hạt+bột) là chất methamphetamin có trọng lượng 0,0043g.

Mẫu MKH: Viên nén màu hồng là chất methamphetamin có trọng lượng 0,0067g.

Tổng trọng lượng methamphetamin là: 67,0303g

Kết luận giám định số 316 ngày 15/6/2017 của Phòng PC54 - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Khẩu súng ngắn bằng kim loại màu đen, phía trên thân súng có dòng chữ “ASRK TOKIO MADE IN JAPA”, “MI9 IIAI U.S.ARMY” gửi đến

giám định là súng dùng để bắn đạn bi tròn, thuộc loại công cụ hỗ trợ, không phải là súng ngắn quân dụng.

Kết luận giám định số 348 ngày 15/6/2017 của Phòng PC54 - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Trong số 27 túi ni long màu xanh phát hiện có 02 dấu đường vân. Qua nghiên cứu thấy 02 dấu vết đường vân bị mờ nhòe, không đủ yếu tố giám định.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2018/HS-ST ngày 05/04/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc Q (tên gọi khác: Q Trọc phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b, m, p khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (nay là điểm b, n, q khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015) xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Q 11 (Mười một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11 tháng 6 năm 2017.

Ngoài ra, bản án còn tuyên quyết định về phần hình phạt đối với Lê Công T1 07 năm tù, Đặng Thị Thu H 04 năm tù và Lê Văn Tr 04 năm tù; về án phí, quyền kháng cáo, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/4/2018, bị cáo Nguyễn Ngọc Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo giữ nguyên kháng cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm vì tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của bị cáo còn trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc Q thừa nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, của những người có liên quan tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ đã được Cơ quan cảnh sát điều tra thu thập. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Đầu tháng 3/2017, Q mua ma túy tổng hợp (methamphetamin) của một số đối tượng tại Đ (không rõ lai lịch, địa chỉ) rồi bán lại cho người khác, cuối tháng 3/2017, Q mua 10 gói ma túy (methamphetamin) của một người tên Phương với giá 92.000.000 đồng đưa về nhà cất giữ và rủ T1 cùng tham gia bán ma túy. Ngày 30/4/2017, Q đưa cho T1

số điện thoại của Phương ở huyện Hướng Hóa rồi bảo T1 chủ động liên hệ với H lấy 92.000.000 đồng để mua 10 gói ma túy (methamphetamin). T1 rủ Tr cùng đi gặp H lấy tiền rồi cùng nhau đi lên cầu Rào Quán (huyện Đakrông) gặp Phương mua 10 gói ma túy (methamphetamin) với giá 92.000.000 đồng đưa về cho Q cất giữ và cùng nhau bán. Khoảng 10/5/2017, Q điện thoại cho T1 bảo đi mua ma túy, T1 nói với Q “Cho T1 góp 100.000.000 đồng để chung mua ma túy”. Q đồng ý và bảo T1 liên hệ với H lấy thêm tiền để cùng mua ma túy. Sau khi lấy tiền xong T1 rủ Tr đi lên cầu Rào Quán gặp 2 người thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) mua 20 gói ma túy (methamphetamin) với giá 200.000.000 đồng rồi đưa về cho Q cất giữ và cùng bán. Đối với Lê Công T1 sau khi nhận ma túy tổng hợp từ Q đã rủ Lê Văn Tr cùng tham gia bán cho một số đối tượng trên địa bàn thành phố Đ với giá 75.000 đồng đến 100.000 đồng/1 viên. Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2018/HS-ST ngày 05/04/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Q về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” là đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Q: Bị cáo Q đã 3 lần bị Tòa án xét xử, trong đó có tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” vào năm 2010 bị xử phạt 10 năm tù, nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm và nhân thân quá xấu (đến 6 lần bị xử lý hành chính), trong vụ án này bị cáo là người cầm đầu, khởi xướng, rủ rê, lôi kéo nhiều bị cáo khác tham gia, số lượng ma túy mua bán nhiều lần trên 67 gam. Với 3 tình tiết định khung tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, tự thú, gia đình có công với nước, cấp sơ thẩm đã xem xét xử giữa khung 11 năm là thỏa đáng. Quá trình tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm không phát sinh tình tiết giảm nhẹ mới, nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bị các phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Ngọc Q. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc Q (tên gọi khác: Q Trọc) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm b, m, p khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (nay là điểm b, n, q khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015).

Tuyên xử: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc Q 11** (Mười một) **năm tù** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11 tháng 6 năm 2017.

2. Bị cáo Nguyễn Ngọc Q phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị;
- Cục THADS tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Trường